

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

VŨ THỊ THU HIỀN

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI
ĐỐI VỚI NÔNG DÂN VÙNG ĐỒNG BẰNG
SÔNG CỬU LONG HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC
Mã số: 9229008

HÀ NỘI - 2026

**Công trình được hoàn thành
tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: 1. TS. Phạm Thị Hoàng Hà



2. TS. Nguyễn Thị Hoa



Phản biện 1:

.....

Phản biện 2:

.....

Phản biện 3:

.....

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án cấp Học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 2026

**Có thể tìm hiểu luận án tại Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Thực hiện chính sách ASXH là chủ trương xuyên suốt của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, nhằm hiện thực hóa bản chất tốt đẹp, tính ưu việt và mục tiêu vì con người của chủ nghĩa xã hội; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội; giữa trách nhiệm của Nhà nước, cộng đồng và năng lực tự bảo đảm an sinh của mỗi người dân. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV khẳng định: “Xây dựng, phát triển hệ thống an sinh xã hội đa tầng, hiện đại, thích ứng, linh hoạt, theo vòng đời và bao phủ toàn dân, bảo đảm không ai bị bỏ lại phía sau”. Định hướng xây dựng, phát triển hệ thống ASXH toàn diện và bao trùm đã khẳng định quyết tâm chính trị của Đảng ta trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, bảo đảm mọi người dân được thụ hưởng thành quả phát triển của đất nước.

Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, nông dân là lực lượng xã hội to lớn, “chiếm hơn 1/3 dân số cả nước với hơn 9,1 triệu hộ nông dân”. Đây là một bộ phận cơ bản trong khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng. Vì vậy, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần và bảo đảm ASXH cho nông dân không chỉ là vấn đề kinh tế hay chính sách xã hội đơn thuần, mà còn là vấn đề có ý nghĩa chính trị - xã hội sâu sắc.

Đồng bằng sông Cửu Long là vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm của cả nước, “đóng góp 31,37% GDP toàn ngành nông nghiệp, hơn 50% sản lượng lúa, 65% sản lượng nuôi trồng thủy sản và 70% sản lượng trái cây”. Những năm qua, các địa phương trong vùng đã tích cực triển khai chính sách an sinh xã hội, qua đó góp phần mở rộng cơ hội việc làm, cải thiện thu nhập và nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng của nông dân đối với bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ giúp xã hội, giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch, thông tin và các dịch vụ xã hội cơ bản. Những kết quả đó tạo

cơ sở thúc đẩy giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa nông thôn và đô thị, giữa các địa phương và các nhóm dân cư; đồng thời, tạo cơ hội để nông dân nâng cao năng lực, chủ động tham gia và thụ hưởng thành quả phát triển.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn bộc lộ những hạn chế nhất định. Một bộ phận nông dân gặp khó khăn trong tiếp cận đào tạo nghề, việc làm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ giúp xã hội và các dịch vụ xã hội cơ bản; việc tổ chức thực hiện chính sách ở một số địa phương chưa thật sự phù hợp với đặc điểm sản xuất, sinh kế, điều kiện cư trú và khả năng tiếp cận thông tin của từng nhóm nông dân; khả năng tiếp cận các trụ cột ASXH giữa các nhóm nông dân và giữa các địa phương trong vùng còn sự khác biệt. Bên cạnh đó, bối cảnh phát triển mới đang đặt ra nhiều thách thức đối với việc thực hiện chính sách ASXH. Biến đổi khí hậu với các biểu hiện xâm nhập mặn, sạt lở, suy giảm nguồn nước cùng những khó khăn trong quá trình chuyển đổi mô hình sản xuất, di cư lao động, già hóa dân số và những bất cập trong tổ chức thực hiện chính sách đang làm gia tăng mức độ dễ bị tổn thương của một bộ phận nông dân, qua đó tác động trực tiếp đến việc làm, thu nhập và đời sống của nông dân, ảnh hưởng đến mục tiêu bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững của vùng. Theo kịch bản của Bộ Tài nguyên và Môi trường, “nếu mực nước biển dâng 100 cm, khoảng 47,29% diện tích vùng có nguy cơ bị ngập, trong đó khoảng 570.000 ha đất trồng lúa chịu ảnh hưởng trực tiếp”. Thực tế này làm gia tăng áp lực đối với hệ thống chính sách ASXH trong việc hỗ trợ chuyển đổi sinh kế, giảm nghèo và nâng cao năng lực thích ứng của nông dân trước những tác động của BĐKH.

Từ những vấn đề lý luận và thực tiễn nêu trên, việc nghiên cứu có hệ thống về thực hiện chính sách ASXH đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long là yêu cầu cấp thiết, góp phần cung cấp luận cứ khoa học nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội và xây dựng giai cấp nông dân phát triển toàn diện trong quá trình

xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đây là lý do nghiên cứu sinh lựa chọn đề tài ***“Thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay”*** làm luận án chuyên ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục tiêu nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long, luận án đề xuất quan điểm và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách ASXH đối với nông dân của vùng trong thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan một số công trình tiêu biểu liên quan đến đề tài luận án; qua đó xác định những vấn đề có giá trị tham khảo và những nội dung luận án cần tập trung nghiên cứu.

- Làm rõ những vấn đề lý luận về an sinh xã hội, chính sách an sinh xã hội và thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

- Phân tích thực trạng, làm rõ nguyên nhân và những vấn đề đặt ra trong thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay.

- Đề xuất một số quan điểm, giải pháp cơ bản góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về không gian nghiên cứu:* Luận án nghiên cứu thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân trên địa bàn các tỉnh/thành vùng đồng bằng

sông Cửu Long. Trong đó, tác giả lựa chọn 3 tỉnh để khảo sát bao gồm: Cần Thơ, Cà Mau, Vĩnh Long.

- *Về thời gian nghiên cứu*: Luận án nghiên cứu việc thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân trong thời gian 10 năm gần đây (2016 - 2026). Đây là giai đoạn một số văn bản quan trọng về thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân được ban hành và triển khai thực hiện.

- *Về nội dung nghiên cứu*: Từ góc độ chính trị - xã hội, luận án nghiên cứu việc thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long, tập trung một số chính sách cơ bản: (1) Chính sách việc làm; (2) Chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; (3) Chính sách trợ giúp xã hội; (4) Chính sách về tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản: nhà ở, nước sạch, y tế, giáo dục đối với đối tượng nông dân là hộ nghèo, hộ cận nghèo, thu nhập thấp nhằm hỗ trợ nông dân khắc phục rủi ro khi không có khả năng tự đảm bảo cuộc sống của bản thân và gia đình ở mức tối thiểu.

4. Phương pháp nghiên cứu

Luận án được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Các phương pháp nghiên cứu được sử dụng gồm: phương pháp lịch sử - lôgic; phương pháp phân tích, tổng hợp và so sánh nhằm làm rõ cơ sở lý luận, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp; phương pháp điều tra xã hội học thông qua khảo sát 450 phiếu (300 nông dân và 150 cán bộ trong hệ thống chính trị); phương pháp phỏng vấn sâu. Ngoài ra, luận án sử dụng phương pháp phân tích tài liệu, số liệu thứ cấp nhằm khai thác các báo cáo, số liệu thống kê và văn bản chính sách phục vụ quá trình nghiên cứu.

5. Ý nghĩa của luận án

Luận án góp phần làm rõ những vấn đề lý luận về thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay. Trên cơ sở đó, cung cấp những luận cứ khoa học nhằm xây dựng cơ chế, chính sách nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân của vùng. Ngoài ra, luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo

trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học các nội dung liên quan đến nông dân, thực hiện chính sách ASXH đối với nông dân trong các cơ sở giáo dục, lớp tập huấn, bồi dưỡng về nông nghiệp, nông dân và nông thôn ở các tỉnh, thành vùng đồng bằng sông Cửu Long.

6. Đóng góp mới của Luận án

Trên cơ sở phân tích thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long, Luận án xác định những đóng góp mới như sau:

Thứ nhất, luận án tiếp cận an sinh xã hội đối với nông dân từ góc độ thực hiện chính sách, qua đó làm rõ quá trình chuyển hóa chính sách thành khả năng tiếp cận, thụ hưởng và kết quả an sinh thực tế của người dân.

Thứ hai, luận án làm rõ những đặc điểm đặc trưng trong thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long, xuất phát từ đặc điểm sinh kế nông nghiệp, tính mùa vụ, di cư lao động, già hóa dân số, biến đổi khí hậu và những biến đổi kinh tế - xã hội của vùng.

Thứ ba, trên cơ sở khảo sát và phân tích thực tiễn, luận án nhận diện khoảng trống và điểm nghẽn trong thực hiện chính sách, đặc biệt là khoảng trống giữa mức độ bao phủ chính sách với khả năng tiếp cận và mức độ bảo đảm an sinh xã hội thực tế của nông dân.

Thứ tư, luận án đề xuất khung/mô hình thực hiện chính sách an sinh xã hội theo hướng chủ động, bao trùm và thích ứng, trong đó an sinh xã hội không chỉ nhằm hỗ trợ nông dân gặp rủi ro mà còn hướng đến nâng cao năng lực chống chịu, bảo đảm tính ổn định của sinh kế, tăng khả năng chuyển đổi sinh kế phù hợp với những biến đổi của điều kiện kinh tế - xã hội và môi trường, qua đó thúc đẩy phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long.

7. Kết cấu của Luận án

Ngoài phần Mở đầu, kết luận, danh mục công trình khoa học đã công bố của tác giả liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, Luận án được kết cấu gồm 4 chương, 9 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU TIÊU BIỂU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1.1. Công trình nghiên cứu lý luận về thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân

1.1.1.1. Công trình bàn về quan niệm, chức năng, bản chất, nội dung của chính sách an sinh xã hội và thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân

Các công trình đã luận giải cơ sở lý luận về chính sách an sinh xã hội và thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân; làm rõ quan niệm, nội dung và phương thức thực hiện chính sách, đồng thời xác định các trụ cột cơ bản của hệ thống an sinh xã hội đối với nông dân bao gồm: việc làm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ giúp xã hội, giảm nghèo và dịch vụ xã hội cơ bản.

1.1.1.2. Các công trình bàn về nguyên tắc, các yếu tố tác động, chủ thể, vai trò của chính sách an sinh xã hội và thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân

Các nghiên cứu đã phân tích những điều kiện đảm bảo thực hiện hiệu quả chính sách ASXH; xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, cộng đồng và người nông dân trong tổ chức thực hiện chính sách; đồng thời phân tích tác động của điều kiện tự nhiên, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, chất lượng dịch vụ công, chuyển đổi số và biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân.

1.1.2. Công trình nghiên cứu thực trạng thực hiện chính sách an sinh xã hội và thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay

1.1.2.1. Về thực trạng thực hiện chính sách an sinh xã hội

Các nghiên cứu đã đánh giá kết quả triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội ở Việt Nam và một số quốc gia trên thế giới trên các

phương diện về mức độ bao phủ, khả năng tiếp cận và thụ hưởng chính sách; đồng thời làm rõ những hạn chế, bất cập và nguyên nhân chủ quan, khách quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

1.1.2.2. Về thực trạng thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân

Các nghiên cứu đã đánh giá quá trình triển khai các chính sách việc làm, đào tạo nghề, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ giúp xã hội, tín dụng ưu đãi và giảm nghèo đối với nông dân; phân tích kết quả, những hạn chế và các nguyên nhân ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận, tham gia và thụ hưởng chính sách của nông dân.

1.1.2.3. Về thực trạng thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay

Các công trình chủ yếu tập trung nghiên cứu quá trình thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách an sinh xã hội và những yếu tố tác động đến quá trình thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân gắn với điều kiện đặc thù của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

1.1.3. Công trình nghiên cứu về quan điểm, giải pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội và an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay

1.1.3.1. Công trình bàn về quan điểm, giải pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội

Các công trình đề xuất định hướng hoàn thiện hệ thống chính sách an sinh xã hội theo hướng toàn diện, đa tầng và bền vững; chú trọng hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ; chuyển đổi số và nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay.

1.1.3.2. Công trình bàn về quan điểm, giải pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân và nông dân ở vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay

Các công trình chủ yếu đề xuất các quan điểm và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân. Đối với

vùng Đồng bằng sông Cửu Long, các nghiên cứu chủ yếu tập trung đề xuất các giải pháp về phát triển sinh kế, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nghèo, giải quyết việc làm và nâng cao khả năng tiếp cận các chính sách an sinh xã hội đối với nông dân phù hợp với điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế - xã hội và bối cảnh phát triển của vùng.

1.2. GIÁ TRỊ THAM KHẢO TỪ CÁC CÔNG TRÌNH TỔNG QUAN VÀ NHỮNG NỘI DUNG LUẬN ÁN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

1.2.1. Giá trị tham khảo

Thứ nhất, các công trình cung cấp cơ sở lý luận về chính sách an sinh xã hội và thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân.

Thứ hai, các nghiên cứu đã phân tích thực trạng thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân ở Việt Nam và một số địa phương vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Thứ ba, các công trình đề xuất quan điểm và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân và nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay.

1.2.2. Những nội dung Luận án cần tập trung nghiên cứu

Thứ nhất, nghiên cứu, bổ sung và phát triển cơ sở lý luận về thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long ở góc độ chính trị - xã hội.

Thứ hai, phân tích, đánh giá thực trạng thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long; làm rõ những kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra trong quá trình thực hiện chính sách.

Thứ ba, đề xuất quan điểm và hệ thống giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tiểu kết chương 1

Chính sách an sinh xã hội và thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân được nhiều nhà khoa học nghiên cứu khai thác ở góc độ lý luận và thực tiễn.

Nhìn chung, các công trình đã khái quát những vấn đề cơ bản về lý luận, thực tiễn, quan điểm, giải pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân và nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long. Tuy nhiên, các công trình tập trung nghiên cứu về thực hiện chính sách an sinh xã hội nói chung mà chưa có những nghiên cứu mang tính tổng thể đánh giá quá trình triển khai thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân ở vùng đồng bằng sông Cửu Long. Chính vì vậy, chú trọng thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân là vấn đề cấp thiết đặt ra về lý luận và thực tiễn góp phần xây dựng nông dân văn minh, tạo động lực thúc đẩy nông dân phát huy có hiệu quả vai trò trong phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NÔNG DÂN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG HIỆN NAY

2.1. MỘT SỐ QUAN NIỆM CƠ BẢN

2.1.1. Quan niệm về An sinh xã hội, chính sách an sinh xã hội

Trên cơ sở nghiên cứu quan niệm về an sinh xã hội, từ đó rút ra: An sinh xã hội là quyền cơ bản của con người, đồng thời là hệ thống chính sách và các biện pháp do Nhà nước và xã hội triển khai nhằm bảo vệ các thành viên trước những biến cố, rủi ro trong đời sống kinh tế, xã hội và môi trường; qua đó duy trì mức sống tối thiểu, đáp ứng các nhu cầu thiết yếu, góp phần ổn định xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Chính sách an sinh xã hội là một bộ phận cấu thành của hệ thống chính sách xã hội, được xây dựng và tổ chức thực hiện thông qua hệ thống quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm giúp các thành viên trong xã hội chủ động phòng ngừa, hạn chế và

khắc phục những rủi ro, biến cố về kinh tế, xã hội và môi trường; đồng thời tạo điều kiện để mỗi cá nhân nâng cao năng lực thích ứng, ổn định thu nhập, cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần.

2.1.2. Quan niệm về nông dân, đặc trưng của nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long

Cho đến nay, nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long chưa có những quan niệm cụ thể. Theo Nguyễn Minh Sang (2017), nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long là bộ phận của giai cấp nông dân Việt Nam và có những đặc trưng như sau: (1) được ưu đãi bởi điều kiện tự nhiên, song không ỷ lại vào tự nhiên, nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long luôn tự chủ, tự lực, tự cường, năng động, sáng tạo, kiên cường, bất khuất; (2) người nông dân đồng bằng sông Cửu Long có nghĩa khí, tinh thần hy sinh vì đại nghĩa, luôn coi trọng tình nghĩa trong mối quan hệ giữa người với người; có phong cách cởi mở, phóng khoáng; có tình, có nghĩa; (3) người nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long có đức tính bình dị, chất phác trong sinh hoạt và tình yêu thiên nhiên, sông nước sâu đậm. Điều này cho thấy, nông dân gắn với đặc điểm văn hóa sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long. Bên cạnh đó, đặc trưng của nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long gắn với những rủi ro sinh kế và môi trường.

2.1.3. Quan niệm về chính sách an sinh xã hội đối với nông dân và thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long

Chính sách an sinh xã hội đối với nông dân là một bộ phận của chính sách xã hội thể hiện những quan điểm, chủ trương của Đảng; chính sách của Nhà nước nhằm giúp nông dân phòng ngừa, hạn chế và khắc phục rủi ro, bảo đảm mức sống tối thiểu, nâng cao năng lực tự bảo đảm cuộc sống và mở rộng cơ hội phát triển, hướng tới bảo đảm an sinh xã hội bền vững.

Thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long là quá trình các chủ thể trong hệ thống chính trị và toàn xã hội tổ chức, triển khai và cụ thể hóa các quy định pháp luật về an

sinh xã hội phù hợp với đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội và sinh kế của nông dân trong vùng nhằm phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục rủi ro; ổn định đời sống, nâng cao năng lực tự bảo đảm an sinh; phát huy vai trò chủ thể của nông dân góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

2.2. CHỦ THỂ, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NÔNG DÂN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG HIỆN NAY

2.2.1. Chủ thể thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay

Thứ nhất, các chủ thể trong hệ thống chính trị vùng đồng bằng sông Cửu Long

Đây là nhóm chủ thể đóng vai trò then chốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân.

Thứ hai, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức khác trên địa bàn vùng đồng bằng sông Cửu Long

Sự tham gia của nhóm chủ thể này góp phần tăng cường nguồn lực xã hội, thúc đẩy xã hội hóa chính sách an sinh xã hội và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách, đặc biệt ở địa bàn vùng sâu, vùng xa, chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu.

Thứ ba, người dân bao gồm nông dân và đông đảo các giai, tầng xã hội trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long

Nông dân là chủ thể trực tiếp thực hiện và thụ hưởng chính sách an sinh xã hội; các giai tầng xã hội đóng góp nguồn lực vật chất, tinh thần, phát huy truyền thống tương thân, tương ái và lan tỏa các giá trị nhân văn, đoàn kết, tương trợ trong xã hội.

2.2.2. Nội dung thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long

Quá trình thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long bao gồm một số nội dung cơ bản sau:

(1) Chính sách việc làm

Chính sách giải quyết việc làm là một trong những trụ cột quan trọng của hệ thống an sinh xã hội, là yếu tố quyết định nhằm nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống và thúc đẩy sự phát triển toàn diện nông nghiệp, nông thôn.

(2) Chính sách Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế

Thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giúp cho nông dân được bù đắp một phần thu nhập khi bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, hết tuổi lao động, tai nạn lao động, thai sản.

(3) Chính sách trợ giúp xã hội.

Trợ giúp xã hội là một bộ phận quan trọng của hệ thống an sinh xã hội bao gồm trợ giúp thường xuyên và trợ giúp đột xuất.

(4) Chính sách về tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho nông dân: nhà ở, y tế, giáo dục, nước sạch và vệ sinh môi trường

Tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản đối với nông dân không chỉ đảm bảo quyền lợi cá nhân mà còn góp phần thực hiện công bằng và tiên bộ xã hội.

2.2.3. Phương thức thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long

Quá trình cụ thể hóa chính sách từ văn bản đến thực tiễn là sự phối hợp của nhiều chủ thể biểu hiện thông qua các phương thức:

Thứ nhất, thể chế hóa quan điểm của Đảng

Thứ hai, công tác tuyên truyền, giáo dục

Thứ ba, lập kế hoạch triển khai thực hiện chính sách: phân công phối hợp thực hiện; phân bổ nguồn lực

Thứ tư, huy động sự tham gia của toàn xã hội

Thứ năm, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chính sách

2.3. VAI TRÒ VÀ CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NÔNG DÂN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

2.3.1. Vai trò thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long

Thực hiện chính sách ASXH đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long có vai trò quan trọng, thể hiện trên các phương diện chủ yếu sau:

Thứ nhất, góp phần nâng cao đời sống của nông dân.

Thực hiện chính sách ASXH góp phần cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân; hỗ trợ giảm thiểu rủi ro trong sản xuất và đời sống; tạo điều kiện ổn định sinh kế, nâng cao khả năng tự bảo đảm an sinh và thích ứng với những biến động của điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội.

Thứ hai, phát huy quyền làm chủ của nông dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội ở vùng nông thôn.

Thực hiện chính sách an sinh xã hội tạo điều kiện cho nông dân thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, củng cố niềm tin vào chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường sự đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và giữ vững ổn định chính trị - xã hội ở nông thôn.

Thứ ba, góp phần bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở vùng nông thôn, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

Thực hiện chính sách an sinh xã hội góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa và các giá trị truyền thống của cộng đồng nông thôn; đồng thời bảo đảm cơ hội tiếp cận các chính sách phát triển, thu hẹp khoảng cách về mức sống và từng bước thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

2.3.2. Yếu tố tác động đến thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long

Thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long chịu sự tác động của nhiều yếu tố khách quan và chủ quan bao gồm:

2.3.2.1. Tác động của điều kiện tự nhiên, chính trị, kinh tế - xã hội, văn hóa của vùng đồng bằng sông Cửu Long

2.3.2.2. Tác động của hội nhập quốc tế, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

2.3.2.3. Tác động của đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long

2.3.2.4. Chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện chính sách

Tiểu kết chương 2

Chương 2 đã làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Luận án khẳng định an sinh xã hội là bộ phận quan trọng của chính sách xã hội, góp phần bảo đảm ổn định chính trị - xã hội và phát triển bền vững của vùng. Thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân được triển khai thông qua các chính sách về việc làm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ giúp xã hội và các dịch vụ xã hội cơ bản với nhiều phương thức tổ chức thực hiện đa dạng. Bên cạnh đó, luận án đồng thời làm rõ vai trò của việc thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân trong nâng cao đời sống, phát huy quyền làm chủ, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Các yếu tố tác động đến quá trình thực hiện chính sách được làm rõ trên các phương diện: điều kiện tự nhiên, chính trị, kinh tế - xã hội, văn hóa; hội nhập quốc tế, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện chính sách. Đây là cơ sở lý luận và thực tiễn để phân tích thực trạng và đề xuất các quan điểm, giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Chương 3

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NÔNG DÂN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG HIỆN NAY THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. THỰC TRẠNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NÔNG DÂN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

3.1.1. Thực hiện chính sách việc làm đối với nông dân

Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở các địa phương vùng Đồng bằng sông Cửu Long trước và sau sáp nhập địa giới hành chính đã nỗ lực tích cực trong thực hiện chính sách việc làm góp phần ổn định sinh kế và thu nhập bền vững cho nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Trong đó, đáng chú ý là các hoạt động đào tạo nghề; hỗ trợ vay vốn gắn với giải quyết việc làm đã có những chuyển biến tích cực. Mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong thực hiện chính sách việc làm đối với nông dân, song quá trình thực hiện trụ cột này chưa đạt hiệu quả bền vững. Cụ thể, tỷ lệ nông dân có việc làm qua đào tạo còn hạn chế; hoạt động của một số tổ chức tín dụng cho vay vốn trong giải quyết việc làm đối với nông dân còn bất cập.

3.1.2. Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với nông dân

Ở cấp độ vùng Đồng bằng sông Cửu Long, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế góp phần mở rộng diện bao phủ đối với nông dân. Ngoài ra, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trở thành lưới an toàn bảo vệ nông dân trước những rủi ro về sức khỏe và thu nhập. Mặc dù đạt những kết quả tích cực nhưng quá trình thực hiện chính sách này vẫn còn một số hạn chế như: lưới an toàn từ chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế chưa được đảm bảo; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tự nguyện chưa đủ hấp dẫn để nông dân chủ động tham gia.

3.1.3. Thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với nông dân

Chính sách trợ giúp xã hội góp phần bảo đảm mức sống tối thiểu và ổn định sinh kế cho nông dân thuộc diện thụ hưởng; trở thành điểm tựa giúp nông dân khắc phục hậu quả của biến đổi khí hậu. Bên cạnh đó, phạm vi bao phủ và mức hỗ trợ của chính sách trợ giúp xã hội chưa đáp ứng yêu cầu bảo đảm đời sống của một bộ phận nông dân thuộc diện thụ hưởng; công tác tổ chức thực hiện trợ giúp xã hội đột xuất chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3.1.4. Thực hiện chính sách hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

Trên cơ sở chỉ đạo chung của Trung ương, các địa phương vùng ĐBSCL cũng đã tích cực nỗ lực thực hiện chính sách đảm bảo cơ hội tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản đối với nông dân. Cơ sở hạ tầng ở nông thôn từng bước hoàn thiện nhằm đáp ứng nhu cầu, gia tăng cơ hội tiếp cận các dịch vụ xã hội đảm bảo chất lượng cuộc sống của người nông dân, góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Bên cạnh đó, việc thực hiện chính sách còn tồn tại hạn chế: một số công trình cấp nước nông thôn chưa đáp ứng được nhu cầu nước ngọt của nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh biến đổi khí hậu; chính sách hỗ trợ nhà ở chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu bảo đảm an toàn đối với một bộ phận nông dân; nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long chưa thực sự thụ hưởng một cách đầy đủ dịch vụ y tế, giáo dục.

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NÔNG DÂN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG HIỆN NAY

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân của thành tựu

Chính sách ASXH đã trở thành “lá chắn” giúp người nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long có khả năng thích ứng rủi ro, vượt qua

thách thức. Thực tiễn triển khai cho thấy, chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long đã đạt được những thành tựu nhất định. Những thành tựu đó xuất phát từ những nguyên nhân cơ bản sau:

Thứ nhất, sự quan tâm của Trung ương và địa phương trong đảm bảo an sinh xã hội cho người nông dân

Thứ hai, các chủ thể không ngừng đổi mới nội dung, phương thức thực hiện chính sách

Thứ ba, công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân được quan tâm sâu sát

Thứ tư, sự gắn kết truyền thống cộng đồng - đoàn thể, tôn giáo trong hỗ trợ an sinh xã hội cho người nông dân

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế

Kết quả nghiên cứu cho thấy, chính sách an sinh xã hội đã mang lại những kết quả tích cực đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long. Tuy nhiên, quá trình thực hiện chính sách còn tồn tại hạn chế xuất phát từ một số nguyên nhân cơ bản sau:

Thứ nhất, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của vùng làm gia tăng rủi ro sinh kế

Thứ hai, một bộ phận nông dân nhận thức chưa đầy đủ về lợi ích của an sinh xã hội, đặc biệt bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm y tế

Thứ ba, một số nội dung và hình thức tuyên truyền của chính sách an sinh xã hội chưa phù hợp với đặc điểm và điều kiện dân trí của nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long

Thứ tư, hoạt động kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chính sách ở một số địa phương còn thiếu tính thường xuyên, hệ thống và chuyên nghiệp

Thứ năm, ở một số chủ thể cụ thể hóa và thực hiện chính sách chưa đảm bảo tính đặc thù

3.2.2. Một số vấn đề đặt ra trong thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long

3.2.2.1. Mâu thuẫn giữa độ bao phủ của chính sách an sinh xã hội ngày càng được mở rộng nhưng kết quả thực hiện chưa bảo đảm tính bền vững

Quá trình tổ chức thực hiện chính sách an sinh xã hội chủ yếu phát huy chức năng hỗ trợ sau rủi ro hơn là chức năng phòng ngừa và giảm thiểu. Vì vậy, kết quả thực hiện chính sách chủ yếu góp phần giải quyết những khó khăn trước mắt, trong khi mục tiêu nâng cao năng lực phòng ngừa rủi ro, năng lực thích ứng và năng lực tự bảo đảm an sinh của nông dân trong dài hạn chưa đạt được như kỳ vọng.

3.2.2.2. Mâu thuẫn giữa nhu cầu bảo đảm an sinh xã hội của nông dân ngày càng cao với nhận thức của một số chủ thể thực hiện chính sách còn hạn chế

Trước những biến động ngày càng gia tăng của điều kiện tự nhiên, kinh tế và xã hội, nhu cầu bảo đảm ASXH của nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long ngày càng trở nên cấp thiết và đa dạng. Tuy nhiên, nhận thức của một số chủ thể thực hiện chính sách về vai trò, trách nhiệm và ý nghĩa của an sinh xã hội đối với nông dân vẫn chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn, ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức thực hiện và hiệu quả thực thi.

3.2.2.3. Tổ chức thực thi chính sách an sinh xã hội đối với nông dân còn bộc lộ những bất cập về tổ chức bộ máy và cơ chế phối hợp

Những bất cập về tổ chức bộ máy và cơ chế phối hợp trong bối cảnh sát nhập mới cho thấy khoảng trống mang tính cấu trúc trong tổ chức thực thi chính sách an sinh xã hội hướng đến đáp ứng nhu cầu an sinh xã hội ngày càng cao của nông dân.

3.2.2.4. Năng lực của một bộ phận cán bộ thực hiện chính sách an sinh xã hội còn chưa theo kịp yêu cầu của bối cảnh mới

Một bộ phận cán bộ còn hạn chế về năng lực chuyên môn, tham mưu, phối hợp, khảo sát nhu cầu và ứng dụng công nghệ số, trong khi địa

bàn quản lý, khối lượng công việc và yêu cầu thực hiện chính sách ngày càng gia tăng.

3.2.2.5. Mâu thuẫn giữa nhu cầu nguồn lực thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân ngày càng gia tăng với khả năng bảo đảm còn hạn chế

Nhu cầu về tài chính, hạ tầng và nhân lực thực hiện chính sách ngày càng lớn, trong khi khả năng cân đối ngân sách, huy động nguồn lực xã hội và đầu tư hạ tầng ở một số địa phương còn hạn chế, ảnh hưởng đến chất lượng thụ hưởng an sinh xã hội của nông dân.

3.2.2.6. Mâu thuẫn giữa tính thống nhất trong thực hiện chính sách an sinh xã hội với yêu cầu đáp ứng sự đa dạng về sinh kế và nhu cầu an sinh xã hội của nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long

Sự khác biệt về sinh kế, thu nhập, chu kỳ sản xuất và mức độ rủi ro giữa các nhóm nông dân, các tiểu vùng sinh thái làm phát sinh yêu cầu vừa bảo đảm tính thống nhất của chính sách, vừa linh hoạt trong tổ chức thực hiện phù hợp với từng nhóm đối tượng và địa bàn.

Tiểu kết chương 3

Ở chương 3, luận án đã phân tích khái quát quá trình thực hiện chính sách ASXH đối với nông dân gồm 4 trụ cột: (1) Chính sách việc làm; (2) Chính sách BHXH, BHYT; (3) Chính sách trợ giúp xã hội và (4) Chính sách tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Trên cơ sở kết hợp các phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng, luận án đã đánh giá một cách toàn diện những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân của quá trình thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, thực hiện chính sách an sinh xã hội đã góp phần tạo việc làm, cải thiện thu nhập, mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, nâng cao hiệu quả trợ giúp xã hội và từng bước cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của nông dân. Qua đó, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, ổn định đời sống và nâng cao năng lực của nông dân trong ứng phó với rủi ro, thích ứng với những biến động của điều kiện tự nhiên và kinh tế, xã hội. Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thực

hiện chính sách vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế như: chất lượng việc làm và thu nhập của một bộ phận nông dân chưa bền vững; phạm vi bao phủ của chính sách trợ giúp xã hội và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản chưa đáp ứng toàn diện nhu cầu của nông dân. Những hạn chế này xuất phát từ những nguyên nhân khách quan và chủ quan về điều kiện tự nhiên, phát triển kinh tế, xã hội của vùng; sự quan tâm của Trung ương và địa phương; đổi mới nội dung, phương thức thực hiện; kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách; sự gắn kết truyền thống cộng đồng - đoàn thể, tôn giáo.

Trên cơ sở phân tích thực trạng và nguyên nhân, luận án đã chỉ rõ những vấn đề đặt ra cần tiếp tục giải quyết nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Chương 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NÔNG DÂN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

4.1. BỐI CẢNH MỚI TÁC ĐỘNG ĐẾN THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NÔNG DÂN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Bối cảnh mới của vùng đồng bằng sông Cửu Long được thể hiện ở định hướng phát triển bền vững, tăng cường liên kết vùng; cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng sinh thái, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh chuyển đổi số; vận hành chính quyền địa phương hai cấp cùng với những biến đổi về khí hậu, lao động, dân số và sinh kế. Những thay đổi này tạo điều kiện mở rộng cơ hội việc làm, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội và hiệu quả thực hiện chính sách. Đồng thời, tác động của biến đổi khí hậu, chuyển đổi phương thức sản xuất, chênh lệch về năng lực số, sự khác biệt về sinh kế giữa các tiểu vùng, di cư và già hóa dân số dẫn đến sự gia tăng và đa dạng hóa các rủi ro, nhu cầu an sinh xã hội của nông dân. Bối cảnh đó đặt ra yêu cầu thực hiện chính sách an sinh xã hội theo

hướng chủ động, linh hoạt, thích ứng với rủi ro và gắn với phát triển sinh kế bền vững.

4.2. QUAN ĐIỂM, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NÔNG DÂN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

4.2.1. Quan điểm

Nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong giai đoạn hiện nay cần được quán triệt trên cơ sở các quan điểm chủ yếu sau:

4.2.1.1. Thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long là một trong những trụ cột cơ bản trong phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững

4.2.1.2. Phát triển kinh tế gắn với đảm bảo dân chủ, tiến bộ, công bằng xã hội trong thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân

4.2.1.3. Thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long phù hợp với đặc thù của vùng và đảm bảo nhu cầu, lợi ích chính đáng của người nông dân

4.2.1.4. Thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, đặc biệt hệ thống chính trị cấp cơ sở

4.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay

4.2.2.1. Nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm của các chủ thể thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long

Nâng cao nhận thức, năng lực và trách nhiệm của các chủ thể là giải pháp nền tảng nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách ASXH đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm của chủ thể trong hệ thống chính trị.

Thứ hai, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư trong thực hiện chính sách ASXH đối với nông dân.

Thứ ba, nâng cao nhận thức, năng lực và trách nhiệm của nông dân trong thực hiện chính sách an sinh xã hội

4.2.2.2. Hoàn thiện chính sách an sinh xã hội phù hợp với điều kiện tự nhiên và sinh kế của nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long

Hoàn thiện chính sách ASXH theo hướng phù hợp với điều kiện tự nhiên, đặc điểm sinh kế và mức độ rủi ro của nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Trọng tâm là rà soát, sửa đổi các quy định về việc làm, đào tạo nghề, tín dụng ưu đãi, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ giúp xã hội và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo hướng linh hoạt, đồng bộ và tăng cường phân cấp cho địa phương. Đồng thời, bảo đảm sự liên thông giữa các chính sách, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, già hóa dân số và chuyển đổi sinh kế, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của vùng.

4.2.2.3. Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long

Đổi mới nội dung và phương thức tổ chức thực hiện chính sách ASXH theo hướng đồng bộ, linh hoạt và thích ứng với yêu cầu phát triển của vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Tập trung đổi mới công tác tuyên truyền, tư vấn; tăng cường phối hợp giữa các chủ thể; đẩy mạnh chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát và đánh giá quá trình thực hiện chính sách.

4.2.2.4. Phát triển và nhân rộng mô hình an sinh hiệu quả góp phần bảo đảm an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long

Phát triển và nhân rộng các mô hình an sinh hiệu quả gắn với tạo việc làm, phát triển sinh kế, giảm nghèo bền vững và mở rộng diện bao phủ ASXH đối với nông dân. Chú trọng các mô hình liên kết sản xuất, hỗ trợ sinh kế, tín dụng ưu đãi, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và huy động nguồn lực cộng đồng; phát huy vai trò của Nhà nước, các tổ chức chính trị

- xã hội, doanh nghiệp, hợp tác xã và cộng đồng trong bảo đảm an sinh xã hội đối với nông dân.

4.2.2.5. Tăng cường nguồn lực thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long

Tăng cường và sử dụng hiệu quả nguồn lực nhà nước, nguồn lực xã hội và nguồn lực quốc tế nhằm bảo đảm thực hiện chính sách ASXH đối với nông dân. Tập trung đầu tư hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực, hoàn thiện các điều kiện bảo đảm thực hiện chính sách và ưu tiên bố trí nguồn lực cho các địa bàn chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân.

Tiểu kết chương 4

Ở chương 4, luận án đã nhận diện được những tác động của bối cảnh mới đối với thực hiện chính sách ASXH đối với nông dân vùng ĐBSCL. Tác động đó đã đặt ra yêu cầu mới đối với thực hiện chính sách ASXH từ mô hình hỗ trợ, cứu trợ sang mô hình phòng ngừa rủi ro và thích ứng. Từ đó, luận án đã xác định bốn quan điểm thực hiện chính sách ASXH, góp phần nâng cao hiệu quả chính sách ASXH đối với nông dân vùng ĐBSCL trong bối cảnh mới theo hướng linh hoạt, phòng ngừa và thích ứng bao gồm: Một là, thực hiện tốt chính sách ASXH đối với nông dân vùng ĐBSCL là một trong những trụ cột cơ bản trong phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững; Hai là, phát triển kinh tế phải gắn liền với đảm bảo dân chủ, tiến bộ, công bằng xã hội trong thực hiện chính sách ASXH đối với nông dân của vùng; Ba là, phù hợp với đặc thù của vùng và đảm bảo nhu cầu, lợi ích chính đáng của người nông dân; Bốn là, thực hiện chính sách ASXH đối với nông dân vùng ĐBSCL là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, đặc biệt hệ thống chính trị cấp cơ sở. Nhằm hiện thực hóa các quan điểm, cần chú trọng thực hiện đồng bộ các giải pháp: Thứ nhất, nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm của các chủ thể thực hiện chính sách; Thứ hai, không ngừng hoàn thiện hệ thống pháp luật; Thứ ba, đổi mới nội dung, phương thức thực hiện; Thứ tư, nhân rộng các mô hình ASXH đối với nông dân; Thứ năm, tăng cường nguồn lực triển khai thực hiện chính sách ASXH đối với nông dân vùng ĐBSCL.

KẾT LUẬN

Thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long có ý nghĩa quan trọng đối với bảo đảm đời sống của nông dân, giữ vững ổn định chính trị - xã hội và phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long. Trên cơ sở vận dụng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng về an sinh xã hội, luận án đã làm rõ những vấn đề lý luận về thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân; phân tích, đánh giá thực trạng, làm rõ những kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra trong quá trình thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Trên cơ sở đó, luận án đề xuất hệ thống quan điểm và các giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân vùng đồng bằng sông Cửu Long bao gồm: chú trọng nâng cao nhận thức của các chủ thể; hoàn thiện cơ chế, chính sách; đổi mới nội dung, phương thức tổ chức thực hiện; tăng cường nguồn lực và nhân rộng các mô hình an sinh hiệu quả. Quá trình triển khai đồng bộ các giải pháp góp phần nâng cao năng lực tự bảo đảm an sinh của nông dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và từng bước xây dựng hệ thống an sinh xã hội toàn diện, bao trùm theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Vũ Thị Thu Hiền (2025), “Giải pháp tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động nông dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế ở tỉnh Sóc Trăng”, *Tạp chí Quản lý Nhà nước* (điện tử), đăng ngày 29/4/2025, ISSN e - 2815-5831.
2. Vũ Thị Thu Hiền (2025), “Một số luận điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với nông dân”, *Tạp chí Quản lý nhà nước* (điện tử), đăng ngày 15/7/2025, ISSN e - 2815-5831.
3. Vũ Thị Thu Hiền (2025), “An sinh xã hội cho nông dân trong bối cảnh biến đổi khí hậu: kinh nghiệm quốc tế và gợi mở cho đồng bằng sông Cửu Long”, *Tạp chí Quản lý nhà nước* (điện tử), đăng ngày 2/10/2025, ISSN e - 2815-5831.
4. Vũ Thị Thu Hiền (2025), “ Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo đảm an sinh xã hội đối với nông dân và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam”, *Tạp chí Thông tin khoa học chính trị*, số 12 (125) -2025, tr.81-89, ISSN 2354-1040.
5. Vũ Thị Thu Hiền (2026), “Đảm bảo an sinh xã hội đối với nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh biến đổi khí hậu”, *Tạp chí nghiên cứu con người, gia đình và giới*, số 01(04)2026, tr.101-115, ISSN: 3093-3307.